

Số: 1672/SKHĐT-ĐTTĐ

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Công văn số 1985/BXD-HĐXD ngày 31/5/2021 của Bộ Xây dựng về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1018/QĐ-UBND.HC ngày 03/7/2020 của UBND Tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B; Trong đó, dự án được phân bổ khoảng 9,532 tỷ đồng;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-UBND.HC ngày 28/6/2021 của UBND Tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B;

Căn cứ Công văn số 62/SXD-QLXD ngày 16/6/2021 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B;

Ngày 05/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận Tờ trình số 1187/TTr-BCH ngày 02/7/2021 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B.

Qua xem xét hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu như sau:

I. Thông tin cơ bản:

1. Khái quát về dự án:

1.1- Tên công trình: Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B.

1.2- Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh.

1.3- Địa điểm xây dựng: Huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

1.4- Nội dung và quy mô đầu tư:

a. Nhà làm việc: Quy mô 02 tầng (01 trệt, 01 lầu), tổng diện tích sàn xây dựng 495,55m², chiều cao tổng thể công trình 11,10m.

b. Nhà ăn, bếp: Nhà trệt, diện tích xây dựng 80,80m².

c. Nhà xe: Nhà trệt, diện tích xây dựng 48m².

d. Cổng: Cổng chính rộng 3,30m, cổng phụ rộng 1,65m.

đ. Hàng rào: Tổng chiều dài 320md.

e. Cột cờ: Cao 6,60m, bề cột cờ diện tích 2,0m².

g. Nhà bảo vệ: Nhà trệt, diện tích xây dựng 8,96m².

h. Sân đan: Diện tích xây dựng 972m².

i. Hệ thống thoát nước: Tổng chiều dài rãnh là 99m, ống nhựa PVC dài 53m.

(Nội dung chi tiết theo Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình tại Công văn số 62/SXD-QLXD ngày 16/6/2021 của Sở Xây dựng).

1.5- Tổng mức đầu tư: **9.266.735.000 đồng**

Trong đó: Chi phí xây dựng: 6.991.689.000 đồng

Chi phí thiết bị: 436.000.000 đồng

Chi phí QLDA: 221.615.000 đồng

Chi phí TVĐT: 822.534.000 đồng

Chi phí khác: 190.342.000 đồng

Chi phí dự phòng: 604.555.000 đồng

1.6- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước (ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ).

1.7- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2022.

1.8- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc để quản lý dự án.

2. Tóm tắt kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Chủ đầu tư trình:

2.1- Phần công việc đã thực hiện:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (tr. đồng)	Văn bản phê duyệt
01	Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	Công ty CP Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Tổng Hợp	265,481	Quyết định số 289/QĐ-BCH ngày 15/7/2020
02	Tư vấn lập nhiệm vụ và khảo sát địa chất	Công ty CP Kiểm định và Tư vấn Xây dựng Hoàng Thịnh Phát	239,394	Quyết định số 294/QĐ-BCH ngày 15/7/2020
03	Giám sát khảo sát địa chất	Chủ đầu tư	9,489	
04	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng	23,667	Quyết định số 83a/QĐ-BCH ngày 23/3/2021

05	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế BVTC và dự toán	Sở Xây dựng	3,922	
Tổng cộng giá trị thực hiện: 541,953 triệu đồng				

2.2- Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (tr. đồng)
01	Chi phí QLDA	Chủ đầu tư	221,615
02	Chi phí thẩm định HSMT, HSYC		3,178
03	Chi phí thẩm định kết quả LCNT		3,178
04	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư		24,687
05	Chi phí KT công tác nghiệm thu		63,904
06	Chi phí dự phòng		604,555
Tổng cộng giá trị thực hiện: 921,117 triệu đồng			

2.3- Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (tr. đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Tư vấn lập HSYC, đánh giá HSDX thi công xây dựng	13,983	Vốn ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ	Chỉ định thầu		Quý III năm 2021	Trọn gói	20 ngày
02	Giám sát thi công xây dựng công trình và giám sát lắp đặt thiết bị	220,565	- nt -	Chỉ định thầu		Quý III năm 2021	Trọn gói	Theo tiến độ công trình
03	Nén tĩnh đất nền	49,955	- nt -	Chỉ định thầu		Quý III năm 2021	Trọn gói	15 ngày
04	Thi công xây dựng các hạng mục công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật	5.736,803	- nt -	Đấu thầu hạn chế	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Theo đơn giá điều chỉnh	180 ngày
05	Cải tạo CTCĐ, xây dựng giao thông hào	1.254,886	- nt -	Chỉ định thầu		Quý III năm 2021	Trọn gói	60 ngày

06	Mua sắm thiết bị (doanh cụ làm việc cho Trạm)	436,000	Vốn ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ	Chào hàng cạnh tranh rút gọn		Quý III năm 2021	Trộn gói	60 ngày
07	Kiểm toán độc lập	91,473	- nt -	Chi định thầu		Quý IV năm 2022	Trộn gói	20 ngày
Tổng cộng giá trị thực hiện: 7.803,665 triệu đồng								

- Gói thầu số 04 (Thi công xây dựng các hạng mục công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật): Đề nghị đấu thầu hạn chế, do đây là gói thầu xây dựng Doanh trại Trạm Biên phòng nhằm mục tiêu bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, đặc thù của nhiệm vụ.

- Gói thầu số 05 (Cải tạo công trình chiến đấu, xây dựng giao thông hào): Đề nghị chỉ định thầu do đây là gói thầu cải tạo hệ thống công trình chiến đấu và xây dựng giao thông hào để phục vụ tác chiến của Trạm theo Thông tư số 63/2018/TT-BQP ngày 11/5/2018.

3. Tổ chức thẩm định:

Tổ chức thẩm định trách nhiệm là cá nhân thuộc cơ quan thẩm định.

II. Tổng hợp kết quả thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a. Tổng hợp kết quả kiểm tra về căn cứ pháp lý:

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra của cơ quan thẩm định	
		Có	Không có
01	Văn bản phê duyệt dự án	x	
02	Thiết kế - dự toán được duyệt (nếu có)	x	
03	Nguồn vốn cho dự án (nếu có)	x	

b. Ý kiến thẩm định về cơ sở pháp lý:

Tuân thủ theo qui định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

2. Phân chia dự án thành các gói thầu:

Phân chia dự án thành các gói thầu căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự thực hiện, tính đồng bộ của dự án và quy mô gói thầu: hợp lý.

3. Nội dung lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a. Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

STT	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ	Không tuân thủ
01	Phần công việc đã thực hiện: <i>Phù hợp theo Quyết định số 283/QĐ-BCH ngày 14/7/2020 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn khảo sát lập Báo cáo KTKT, thiết kế BVTC và dự toán công trình Trạm kiểm soát biên phòng Tân Thành B</i>		

02	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:	x	
03	Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: <i>không có</i>		

Riêng chi phí giám sát khảo sát địa chất; chi phí thẩm định Báo cáo KTKT và chi phí thẩm định thiết kế BVTC và dự toán, đề nghị đưa xuống phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu.

b. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

b.1- Các gói thầu thuộc phần công việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

STT	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ	Không tuân thủ
01	Các gói thầu từ số 01 đến số 06:	x	
02	Gói thầu số 07:		x

b.2- Ý kiến thẩm định về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tuân thủ theo qui định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019. *Riêng Gói thầu số 07 (Kiểm toán công trình) là không tuân thủ vì: Thực hiện theo khoản 1 Điều 9 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính.*

(1). Gói thầu số 04 (Thi công xây dựng các hạng mục công trình dân dụng và hạ tầng kỹ thuật): Chủ đầu tư đề nghị thực hiện đấu thầu hạn chế theo Điều 21 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và khoản 2 Điều 22 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; lý do đề xuất đấu thầu hạn chế do đây là gói thầu xây dựng Doanh trại Trạm Biên phòng nhằm mục tiêu bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, đặc thù của nhiệm vụ.

+ Hình thức hợp đồng chủ đầu tư đề nghị theo đơn giá điều chỉnh là không tuân thủ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 62 Luật Đấu thầu, đề nghị điều chỉnh hình thức hợp đồng là trọn gói.

(2). Gói thầu số 05 (Cải tạo công trình chiến đấu, xây dựng giao thông hào): Chủ đầu tư đề nghị chỉ định thầu thông thường, do đây là gói thầu cải tạo hệ thống công trình chiến đấu và xây dựng giao thông hào để phục vụ tác chiến của Trạm theo điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư số 63/2018/TT-BQP ngày 11/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; đồng thời để đảm bảo yếu tố bí mật nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13.

c. Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc:

- Tổng giá trị Mục (2.1) + (2.2) + (2.3) Phần 2 nêu trên = 9.266,735 triệu đồng.

- Tổng giá trị của các phần công việc bằng tổng mức đầu tư công trình.

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Trên cơ sở các nhận xét về thẩm định nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo từng nội dung nêu trên, cơ bản thống nhất đối với đề nghị của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh.

2. Kiến nghị:

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính đề nghị UBND Tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B; với nội dung chủ yếu như sau:

2.1- Phần công việc đã thực hiện:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (tr. đồng)	Văn bản phê duyệt
01	Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT	Công ty CP Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Tổng Hợp	265,481	Quyết định số 289/QĐ-BCH ngày 15/7/2020
02	Tư vấn lập nhiệm vụ và khảo sát địa chất	Công ty CP Kiểm định và Tư vấn Xây dựng Hoàng Thịnh Phát	239,394	Quyết định số 294/QĐ-BCH ngày 15/7/2020
03	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng	23,667	Quyết định số 83a/QĐ-BCH ngày 23/3/2021
Tổng cộng giá trị thực hiện: 528,542 triệu đồng				

2.2- Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (tr. đồng)
01	Chi phí QLDA	Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc, thực hiện quản lý dự án	221,615
02	Chi phí TVĐT và chi phí khác (không kể phần 2.1 và phần 2.3)		202,340
03	Chi phí dự phòng		604,555
Tổng cộng giá trị thực hiện: 1.028,510 triệu đồng			

2.3- Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (tr. đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I. Dịch vụ tư vấn: 281,994 triệu đồng								
01	Gói thầu số 01: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu thi công xây dựng (gói thầu số 05)	11,474	Vốn ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2021	Trọn gói	20 ngày

02	Gói thầu số 02: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	220,565	Vốn ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2021	Trọn gói	Theo thời gian các gói thầu TB và XL
03	Gói thầu số 03: Tư vấn nén tĩnh cọc	49,955	- nt -	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2021	Trọn gói	15 ngày
II. Mua sắm hàng hóa: 436,000 triệu đồng								
04	Gói thầu số 04: Mua sắm thiết bị rời (bàn, ghế, tủ và giường)	436,000	- nt -	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2021	Trọn gói	60 ngày
III. Xây lắp: 6.991,689 triệu đồng								
05	Gói thầu số 05: Thi công Xây dựng các hạng mục công trình dân dụng và công trình hạ tầng kỹ thuật (sân đan, rãnh thoát nước, cột cờ)	5.736,803	- nt -	Đấu thầu hạn chế trong nước	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Trọn gói	180 ngày
06	Gói thầu số 06: Thi công cải tạo công trình chiến đấu, xây dựng giao thông hào	1.254,886	- nt -	Chỉ định thầu thông thường		Quý III năm 2021	Trọn gói	60 ngày
Tổng cộng giá trị thực hiện: 7.709,683 triệu đồng								

2.4- Tổng giá trị: (2.1) + (2.2) + (2.3) = 9.266,735 triệu đồng.

2.5- Khi triển khai thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên phải đảm bảo yêu cầu sau:

- Chủ đầu tư thực hiện thẩm định, phê duyệt dự toán gói thầu theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 làm cơ sở lập hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu khi thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu.

- Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trên là thời gian tối đa để chủ đầu tư phê duyệt thời gian thực hiện hợp đồng của gói thầu trong hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu khi thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu.

- Khi thực hiện chỉ định thầu đề nghị chủ đầu tư thực hiện theo tinh thần Công văn số 47/UBND-ĐTĐXD ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp.

- Chủ đầu tư khi triển khai Gói thầu số 05 nêu trên phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 22 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Điều 74 Luật Đấu thầu.

- Khi thực hiện việc quản lý dự án, Chủ đầu tư phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 25 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Điều 61 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

Qua báo cáo thẩm định nêu trên, kính trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Sở;
- BCH BĐBP Tỉnh;
- Lưu VT, ĐTTĐ.tqk.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Cẩn

PHỤ LỤC BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

(Kèm theo Báo cáo thẩm định số 1672/SKHĐT-ĐTTĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021)

BẢNG TÀI LIỆU KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

STT	Nội dung	Ghi chú
01	Tờ trình số 1187/TTr-BCH ngày 02/7/2021 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chính
02	Quyết định số 1018/QĐ-UBND.HC ngày 03/7/2020 của UBND Tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chụp
03	Quyết định số 826/QĐ-UBND.HC ngày 28/6/2021 của UBND Tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chụp
04	Công văn số 62/SXD-QLXD ngày 16/6/2021 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chụp
05	Quyết định số 283/QĐ-BCH ngày 14/7/2020 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn khảo sát, lập Báo cáo KTKT, thiết kế BVTC và dự toán công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chụp
06	Quyết định số 289/QĐ-BCH ngày 15/7/2020 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh về việc chỉ định thầu Tư vấn khảo sát lập Báo cáo KTKT, thiết kế BVTC và dự toán công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chụp
07	Quyết định số 294/QĐ-BCH ngày 15/7/2020 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh về việc chỉ định thầu khảo sát địa chất công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chụp
08	Quyết định số 83a/QĐ-BCH ngày 23/3/2021 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh về việc chỉ định thầu Tư vấn thẩm tra hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B	Bản chụp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình
Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Xét Báo cáo thẩm định số /SKHĐT-ĐTTĐ ngày tháng 7 năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Trạm Kiểm soát biên phòng Tân Thành B; với nội dung chủ yếu như sau:

1. Phần công việc đã thực hiện:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (tr. đồng)	Văn bản phê duyệt
01	Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT	Công ty CP Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Tổng Hợp	265,481	Quyết định số 289/QĐ-BCH ngày 15/7/2020
02	Tư vấn lập nhiệm vụ và khảo sát địa chất	Công ty CP Kiểm định và Tư vấn Xây dựng Hoàng Thịnh Phát	239,394	Quyết định số 294/QĐ-BCH ngày 15/7/2020
03	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng	23,667	Quyết định số 83a/QĐ-BCH ngày 23/3/2021
Tổng cộng giá trị thực hiện: 528,542 triệu đồng				

2. Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (tr. đồng)
01	Chi phí QLDA	Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc, thực hiện quản lý dự án	221,615
02	Chi phí TVĐT và chi phí khác (không kể phần 1 và phần 3)		202,340
03	Chi phí dự phòng		604,555
Tổng cộng giá trị thực hiện: 1.028,510 triệu đồng			

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (tr. đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I. Dịch vụ tư vấn: 281,994 triệu đồng								
01	Gói thầu số 01: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu thi công xây dựng (gói thầu số 05)	11,474	Vốn ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2021	Trọn gói	20 ngày
02	Gói thầu số 02: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	220,565	- nt -	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2021	Trọn gói	Theo thời gian các gói thầu TB và XL
03	Gói thầu số 03: Tư vấn nén tĩnh cọc	49,955	- nt -	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2021	Trọn gói	15 ngày
II. Mua sắm hàng hóa: 436,000 triệu đồng								
04	Gói thầu số 04: Mua sắm thiết bị rời (bàn, ghế, tủ và giường)	436,000	- nt -	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2021	Trọn gói	60 ngày
III. Xây lắp: 6.991,689 triệu đồng								
05	Gói thầu số 05: Thi công Xây dựng các hạng mục công trình dân dụng và công trình hạ tầng kỹ thuật (sân đan, rãnh thoát nước, cột cờ)	5.736,803	- nt -	Đấu thầu hạn chế trong nước	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Trọn gói	180 ngày

06	Gói thầu số 06: Thi công cải tạo công trình chiến đấu, xây dựng giao thông hào	1.254,886	Vốn ngân sách tập trung do Tỉnh quản lý và phân bổ	Chỉ định thầu thông thường		Quý III năm 2021	Tron gói	60 ngày
Tổng cộng giá trị thực hiện: 7.709,683 triệu đồng								

4. Tổng giá trị: (1) + (2) + (3) = 9.266,735 triệu đồng.

5. Khi triển khai thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên phải đảm bảo yêu cầu sau:

- Chủ đầu tư thực hiện thẩm định, phê duyệt dự toán gói thầu theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 làm cơ sở lập hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu khi thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu.

- Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trên là thời gian tối đa để chủ đầu tư phê duyệt thời gian thực hiện hợp đồng của gói thầu trong hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu khi thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu.

- Khi thực hiện chỉ định thầu đề nghị chủ đầu tư thực hiện theo tinh thần Công văn số 47/UBND-ĐTĐXD ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp.

- Chủ đầu tư khi triển khai Gói thầu số 05 nêu trên phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 22 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Điều 74 Luật Đấu thầu.

- Khi thực hiện việc quản lý dự án, Chủ đầu tư phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 25 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Điều 61 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

Điều 2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Tháp (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu trên theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND tỉnh;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Lưu VT + NC/ĐTĐXD

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**